

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM ĐẠC THÙ THẨM QUYỀN
QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH TÂY NINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /...../2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

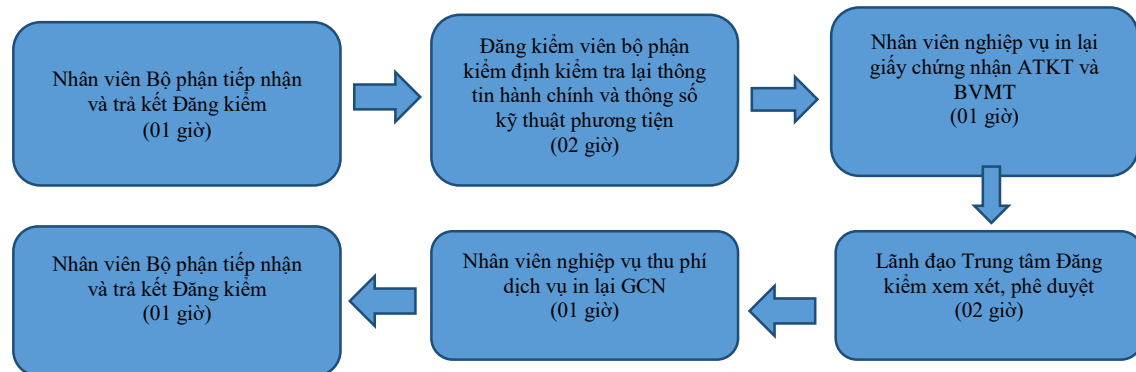
Mã thủ tục số 83	1.001261.000.00.00.H53
Tên thủ tục hành chính:	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ DVC trực tuyến một phần
Cấp thực hiện:	Cấp tỉnh
Lĩnh vực:	Đăng kiểm
Trình tự thực hiện:	
	<ul style="list-style-type: none">- Chủ sở hữu phương tiện hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật nộp hồ sơ đến Đơn vị đăng kiểm tỉnh Tây Ninh.- Nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:<ul style="list-style-type: none">+ Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/+ Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ https://dichvucong.tayninh.gov.vn/+ Ứng dụng Tây Ninh Smart+ Cổng hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu.- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (thứ 7 chỉ làm việc buổi sáng) buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút, trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định. <p>*Quy trình tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả được thực hiện như sau:</p> <p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:<ul style="list-style-type: none">+ Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo mẫu (trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác).+ Trường hợp từ chối nhận giải quyết hồ sơ phải nêu rõ lý do. <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <p>Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phân công nhân viên xử lý.- Thẩm định, xử lý hồ sơ.- Trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét.- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trình Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt từ chối (nêu rõ lý do).- Trường hợp hồ sơ lệ: Trình Trình Lãnh đạo Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới phê duyệt cấp phép. <p>* Kết quả:</p>

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
- Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Bước 3: Trả kết quả

Kết quả được trả trực tiếp tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới nơi tiếp nhận hồ sơ.

*** Sơ đồ quy trình**



CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	01 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 50.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 100.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. - Mức thu phí, lệ phí kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024: Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 20.000 đồng/01 - Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 45.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 38/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới.

Thành phần hồ sơ

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
<p>* Kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị theo mẫu; - Xuất trình Giấy tờ về đăng ký xe: bản chính Chứng nhận đăng ký xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc bản chính Giấy biên nhận giữ bản chính Chứng nhận đăng ký xe (kèm theo bản sao Chứng nhận đăng ký xe) của tổ chức tín dụng hoặc Bản sao Chứng nhận đăng ký xe có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính, cho vay tài chính theo quy định của pháp luật hoặc Giấy hẹn cấp Chứng nhận đăng ký xe; - Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo hoặc Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo đối với trường hợp xe cơ giới mới cải tạo; - Thông tin về tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và địa chỉ trang thông tin điện tử quản lý thiết bị giám sát hành trình, camera đối với xe cơ giới thuộc đối tượng phải lắp thiết bị giám sát hành trình, camera; - Khai báo về việc kinh doanh vận tải vào Phiếu theo dõi hồ sơ theo mẫu. 	<p>Mẫu văn bản đề nghị phiếu theo dõi hồ sơ, tại phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày 12/8/2024 của Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ, tại phụ lục I</p>	<p>Bản chính: 01 Bản sao: 00</p>
<p>* Kiểm định tại đơn vị đăng kiểm:</p> <p>Khi đưa xe cơ giới đến đơn vị đăng kiểm để kiểm định, chủ xe cần xuất trình, nộp các giấy tờ và cung cấp các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất trình Giấy tờ về đăng ký xe: bản chính Chứng nhận đăng ký xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc bản chính Giấy biên nhận giữ bản chính Chứng nhận đăng ký xe (kèm theo bản sao Chứng nhận đăng ký xe) của tổ chức tín dụng hoặc Bản sao Chứng nhận đăng ký xe có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính, cho vay tài chính theo quy 		<p>Bản chính: 01 Bản sao: 00</p>

<p>định của pháp luật hoặc Giấy hẹn cấp Chứng nhận đăng ký xe;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo hoặc Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo đối với trường hợp xe cơ giới mới cải tạo; - Thông tin về tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và địa chỉ trang thông tin điện tử quản lý thiết bị giám sát hành trình, camera đối với xe cơ giới thuộc đối tượng phải lắp thiết bị giám sát hành trình, camera; - Khai báo về việc kinh doanh vận tải vào Phiếu theo dõi hồ sơ theo mẫu. 	<p>Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ, tại phụ lục I</p>	
<p>* Lập hồ sơ phương tiện:</p> <p>Chủ xe phải khai báo thông tin và cung cấp giấy tờ sau đây để lập Hồ sơ phương tiện (trừ trường hợp kiểm định lần đầu để cấp Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định có thời hạn hiệu lực 15 ngày):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất trình Giấy tờ về đăng ký xe: bản chính Chứng nhận đăng ký xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc bản chính Giấy biên nhận giữ bản chính Chứng nhận đăng ký xe (kèm theo bản sao Chứng nhận đăng ký xe) của tổ chức tín dụng hoặc Bản sao Chứng nhận đăng ký xe có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính, cho vay tài chính theo quy định của pháp luật hoặc Giấy hẹn cấp Chứng nhận đăng ký xe; - Bản sao Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với xe cơ giới sản xuất, lắp ráp trong nước (trừ xe cơ giới thanh lý); - Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo hoặc Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo đối với trường hợp xe cơ giới 	<p>Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ, tại phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày</p>	<p>Bản chính: 01 Bản sao: 00</p>

<p>mới cải tại;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản cà số khung, số động cơ của xe đối với trường hợp xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT- BGTVT); - Khai báo thông tin các thông tin tương ứng quy định tại Phiếu theo dõi hồ sơ. 	<p>12/8/2024 của Bộ Giao thông vận tải.</p>	
<p>* Xe cơ giới chưa qua sử dụng có nhu cầu di chuyển trên đường để nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phục vụ sản xuất hoặc chạy rà trước khi thử nghiệm khí thải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới phục vụ nghiên cứu, chạy thử nghiệm theo mẫu quy định; + Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng của nhà sản xuất xe (trường hợp là xe cơ giới nhập khẩu thì có kèm theo Bản dịch thuật có công chứng) hoặc tài liệu chứng minh xe cơ giới đã được chạy thử tối thiểu 3000 km kèm theo kết quả tự kiểm tra xe sau khi kết thúc chạy rà đảm bảo an toàn kỹ thuật. 	<p>Mẫu văn bản đề nghị phiếu theo dõi hồ sơ, tại phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày 12/8/2024 của Bộ Giao thông vận tải.</p>	<p>Bản chính: 01 bản</p>
	<p>Số lượng: 01 bộ</p>	
<p>Đối tượng thực hiện:</p>	<p>Tổ chức, cá nhân</p>	
<p>Mô tả đối tượng thực hiện:</p>	<p>Tổ chức, cá nhân</p>	
<p>Cơ quan thực hiện:</p>	<p>Đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới</p>	
<p>Cơ quan có thẩm quyền:</p>	<p>Đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới</p>	
<p>Cơ quan phối hợp:</p>	<p>Không có</p>	
<p>Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:</p>	<p>Đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới</p>	
<p>Kết quả thực hiện</p>		
<p>Mã tài liệu</p>	<p>Tên kết quả</p>	<p>Tệp đính kèm</p>
	<p>Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi</p>	

	trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ			
Căn cứ pháp lý				
Số văn bản	Tên văn bản	Ngày văn bản	Ngày hiệu lực	Cơ quan ban hành
16/2021/TT-BGTVT	Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	12/8/2021	01/10/2021	Bộ GTVT
02/2023/TT-BGTVT	Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	21/03/2023	22/03/2023	Bộ GTVT
08/2023/TT-BGTVT	Thông tư số 08/2023/TT-BGTVT ngày 02 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	02/6/2023	03/6/2023	Bộ GTVT
30/2024/TT-BGTVT	Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	12/8/2024	01/10/2024	Bộ GTVT
03/2018/TT-BGTVT	Thông tư số 03/2018/TT-BGTVT ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô nhập khẩu thuộc đối tượng của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP	10/01/2018	01/03/2018	Bộ GTVT
238/2016/TT-BTC	Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới	11/12/2016	01/01/2017	Bộ Tài chính
43/2024/TT-BTC	Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm	28/6/2024	01/7/2024	Bộ Tài chính

	tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh			
55/2022/TT-BTC	Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới	24/8/2022	08/10/2022	Bộ Tài chính
199/2016/TT-BTC	Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn	08/11/2016	01/01/2017	Bộ Tài chính
36/2022/TT-BTC	Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn	16/6/2022	01/8/2022	Bộ Tài chính
Yêu cầu, điều kiện thực hiện:	Xe cơ giới không thể di chuyển đến đơn vị đăng kiểm để kiểm định được phép thực hiện kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm, bao gồm: xe cơ giới mà trên Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với xe sản xuất, lắp ráp hoặc Giấy chứng nhận (hoặc Thông báo miễn kiểm tra) chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu) có ghi thông tin “xe cơ giới không tham gia giao thông đường bộ”; xe cơ giới hoạt động tại các vùng đảo không có đơn vị kiểm định; xe cơ giới đang hoạt động tại các khu vực bảo đảm về an toàn, an ninh, quốc phòng; xe cơ giới hoạt động trong khu vực hạn chế như cảng, mỏ, công trường; xe cơ giới đang thực hiện các nhiệm vụ cấp bách (phòng chống thiên tai, dịch bệnh).			
Thành phần hồ sơ, thời gian và nơi lưu	Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới quy định tại Điều 12 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT.			

Phụ lục I**MẪU PHIẾU THEO DÕI HỒ SƠ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHIẾU THEO DÕI HỒ SƠ

Ngày tháng năm

Số thứ tự ⁽¹⁾:

Biên số Đăng ký:

Danh mục		Các lần kiểm định trong ngày			Ghi chú
		Lần 1	Lần 2	Lần...	
HỒ SƠ CỦA XE CƠ GIỚI	1	Đăng ký/ giấy hẹn			
		Bản sao Đăng ký có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính			
		Giấy biên nhận giữ bản chính giấy Đăng ký + Bản sao Giấy Đăng ký			
	2	Bản sao Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với xe cơ giới sản xuất, lắp ráp trong nước ⁽²⁾			
	3	Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo hoặc Bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo			
	4	Bản cạ số khung, số động cơ ⁽²⁾			
5	Các giấy tờ khác (GCN...)				
HỒ SƠ KIỂM ĐỊNH	Số Phiếu kiểm định	
CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH	Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định ⁽³⁾				

- Kinh doanh vận tải⁽⁴⁾: Có Không
- Thiết bị giám sát hành trình⁽⁵⁾: Có Không
- Thiết bị camera⁽⁵⁾: Có Không
- Kiểm định để cấp giấy chứng nhận kiểm định thời hạn 15 ngày⁽⁶⁾

- Khai báo thông tin đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận, Tem kiểm định:

Mất

Hư hỏng

Bị thu hồi

Khác

Lý do:

2

Điện thoại (nếu có):

Chủ xe/ lái xe/ Chủ sở hữu phương tiện/ Người
được ủy quyền theo quy định của pháp luật
(ký và ghi rõ họ tên)

.....
.....

Người lập Phiếu
(ký và ghi rõ họ tên)

Chú ý: - Ghi đầy đủ các nội dung trong Phiếu vào các ô tương ứng. Cấp chứng chỉ kiểm định ở lần nào, đánh dấu “X” vào ô tương ứng với lần đó.

- (1): Số Phiếu được lấy theo số thứ tự xe cơ giới vào kiểm định trong ngày. Đối với trường hợp kiểm định lại trong ngày làm việc thì các đơn vị đăng kiểm ghi tuần tự thứ tự các lần kiểm định theo định dạng: (Số thứ tự lần 1)/(Số thứ tự lần 2)/...

- (2): Chỉ áp dụng với trường hợp xe Lập Hồ sơ phương tiện

- (3): Nếu được cấp chứng chỉ kiểm định thì đánh dấu “X”; nếu không được cấp thì đánh dấu “O” ở lần kiểm định tương ứng. Trường hợp xe cơ giới được cấp Giấy chứng nhận kiểm định và không được cấp Tem kiểm định (theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT) thì đánh dấu “X” ở lần kiểm định tương ứng và ghi vào cột ghi chú "không cấp Tem KĐ".

- (4): xe có biển số màu vàng, chữ và số màu đen sê ri biển số sử dụng lần lượt một trong 20 chữ cái sau đây: A, B, C, D, E, F, G, H, K, L, M, N, P, S, T, U, V, X, Y, Z thì đánh dấu “X” vào có kinh doanh vận tải; trường hợp khác theo khai báo của chủ xe (theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 9 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT).

- (5): Chỉ ghi nhận và khai báo đối với xe cơ giới thuộc đối tượng phải lắp thiết bị giám sát hành trình, camera theo quy định.

- (6): Chỉ đánh dấu “X” trong trường hợp kiểm định để cấp Giấy chứng nhận kiểm định có thời hạn 15 ngày.

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ KIỂM ĐỊNH NGOÀI ĐƠN VỊ

Tên tổ chức, cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....
Vv đề nghị kiểm định ngoài
đơn vị đăng kiểm

....., ngày tháng..... năm.....

Kính gửi: Đơn vị đăng kiểm

Căn cứ Thông tư số /2021/TT-BGTVT ngày...tháng...năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:; Fax:

Email:

Hiện tại (tổ chức, cá nhân) có số lượng xe là:
Danh sách xe

STT	Biển số	Số khung	Số máy	Ngày hết hạn kiểm định
1				
2				

Đề nghị đơn vị đăng kiểm đến địa điểm:
..... để
kiểm tra xe cho (tổ chức, cá nhân) từ ngày .../.../... đến
ngày
.../.../....

Tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

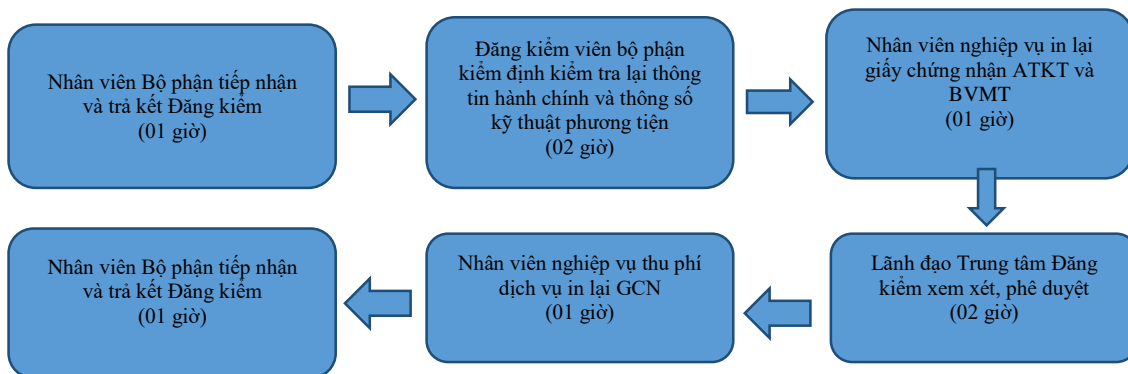
Mã thủ tục số 84	1.012875.000.00.00.H53
Tên thủ tục hành chính:	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong trường hợp còn hiệu lực nhưng bị mất, hư hỏng, rách hoặc có sự sai khác về thông tin DVC trực tuyến một phần
Cấp thực hiện:	Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới
Lĩnh vực:	Đăng kiểm
Trình tự thực hiện:	
	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ sở hữu phương tiện hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật nộp hồ sơ đến Đơn vị đăng kiểm tỉnh Tây Ninh. - Nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại: <ul style="list-style-type: none"> + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ https://dichvucong.tayninh.gov.vn/ + Ứng dụng Tây Ninh Smart + Cổng hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. - Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (thứ 7 chỉ làm việc buổi sáng) buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút, trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định. <p>*Quy trình tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả được thực hiện như sau:</p> <p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo mẫu (trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác). + Trường hợp từ chối nhận giải quyết hồ sơ phải nêu rõ lý do. <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <p>Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân công nhân viên xử lý. - Thẩm định, xử lý hồ sơ. - Trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trình Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt từ chối (nêu rõ lý do). - Trường hợp hồ sơ lệ: Trình Trình Lãnh đạo Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới phê duyệt cấp phép. <p>* Kết quả:</p>

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
- Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Bước 3: Trả kết quả

Kết quả được trả trực tiếp tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới nơi tiếp nhận hồ sơ.

*** Sơ đồ quy trình**



CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	01 ngày làm việc	23.000 đồng/lần/xe	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới.

Thành phần hồ sơ

Các loại giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
<p>* Trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định hoặc tem kiểm định của xe cơ giới bị mất (trừ trường hợp mất đồng thời Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định của xe cơ giới và trường hợp mất Giấy chứng nhận kiểm định lần đầu hoặc Tem kiểm định lần đầu của xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định), hư hỏng, rách</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận kiểm định hoặc Tem kiểm định chưa mất (trường hợp bị mất); - Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định (trường hợp bị hư hỏng, rách); - Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ. 	Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ, Phụ lục I	Bản chính: 01 bản
<p>* Trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định lần đầu hoặc Tem kiểm định lần đầu của xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định bị mất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ. 	Mẫu phiếu theo dõi hồ sơ, Phụ lục I	Bản chính: 01 bản

* Trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định có thông tin sai khác so với hồ sơ phương tiện của xe do đơn vị đăng kiểm in sai - Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định		Bản chính: 01 bản		
		Số lượng: 01 bộ		
Đối tượng thực hiện:		Tổ chức, cá nhân		
Mô tả đối tượng thực hiện:		Tổ chức, cá nhân		
Cơ quan thực hiện:		Đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới		
Cơ quan có thẩm quyền:		Đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới		
Cơ quan phối hợp:		Không có		
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:		Đơn vị Đăng kiểm xe cơ giới		
Kết quả thực hiện				
Mã tài liệu		Tên kết quả		Tệp đính kèm
		Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ .		
Căn cứ pháp lý				
Số văn bản	Tên văn bản	Ngày văn bản	Ngày hiệu lực	Cơ quan ban hành
16/2021/TT-BGTVT	Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	12/8/2021	01/10/2021	Bộ GTVT
02/2023/TT-BGTVT	Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21 tháng 3 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	21/03/2023	22/03/2023	Bộ GTVT
08/2023/TT-BGTVT	Thông tư số 08/2023/TT-BGTVT ngày 02 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn	02/6/2023	03/6/2023	Bộ GTVT

	kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ			
30/2024/TT-BGTVT	Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	12/8/2024	01/10/2024	Bộ GTVT
11/2024/TT-BGTVT	Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định đối với xe cơ giới.	26/4/2024	15/6/2024	Bộ GTVT
Yêu cầu, điều kiện thực hiện:		Không có		
Thành phần hồ sơ lưu:		<ul style="list-style-type: none"> - Lưu theo Thành phần hồ sơ theo TTHC quy định và các thành phần khác có liên quan; - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình xử lý hồ sơ (nếu có); - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính (nếu có). 		
Thời gian lưu và nơi lưu:		- Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu tại Phòng QLVT,PT&NL.		

Phụ lục I

MẪU PHIẾU THEO DÕI HỒ SƠ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHIẾU THEO DÕI HỒ SƠ

Ngày tháng năm
Số thứ tự ⁽¹⁾ :
Biên số Đăng ký:

Danh mục		Các lần kiểm định trong ngày			Ghi chú
		Lần 1	Lần 2	Lần...	
HỒ SƠ CỦA XE CƠ GIỚI	1	Đăng ký/ giấy hẹn			
		Bản sao Đăng ký có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính			
		Giấy biên nhận giữ bản chính giấy Đăng ký + Bản sao Giấy Đăng ký			
	2	Bản sao Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với xe cơ giới sản xuất, lắp ráp trong nước ⁽²⁾			
	3	Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo hoặc Bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo			
	4	Bản cà số khung, số động cơ ⁽²⁾			
5	Các giấy tờ khác (GCN...)				
HỒ SƠ KIỂM ĐỊNH	Số Phiếu kiểm định	
CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH	Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định ⁽³⁾				

- Kinh doanh vận tải⁽⁴⁾: Có Không
- Thiết bị giám sát hành trình⁽⁵⁾: Có Không
- Thiết bị camera⁽⁵⁾: Có Không
- Kiểm định để cấp giấy chứng nhận kiểm định thời hạn 15 ngày⁽⁶⁾



- Khai báo thông tin đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận, Tem
kiểm định:

Mất

Hư hỏng

Bị thu hồi

Khác

Lý do:

2

Chủ xe/ lái xe/ Chủ sở hữu phương tiện/ Người
được ủy quyền theo quy định của pháp luật
(ký và ghi rõ họ tên)

Điện thoại (nếu có):

Người lập Phiếu
(ký và ghi rõ họ tên)

Chú ý: - Ghi đầy đủ các nội dung trong Phiếu vào các ô tương ứng. Cấp chứng chỉ kiểm định ở lần nào, đánh dấu “X” vào ô tương ứng với lần đó.

- (1): Số Phiếu được lấy theo số thứ tự xe cơ giới vào kiểm định trong ngày. Đối với trường hợp kiểm định lại trong ngày làm việc thì các đơn vị đăng kiểm ghi tuần tự thứ tự các lần kiểm định theo định dạng: (Số thứ tự lần 1)/(Số thứ tự lần 2)/...

- (2): Chỉ áp dụng với trường hợp xe Lập Hồ sơ phương tiện

- (3): Nếu được cấp chứng chỉ kiểm định thì đánh dấu “X”; nếu không được cấp thì đánh dấu “O” ở lần kiểm định tương ứng. Trường hợp xe cơ giới được cấp Giấy chứng nhận kiểm định và không được cấp Tem kiểm định (theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT) thì đánh dấu “X” ở lần kiểm định tương ứng và ghi vào cột ghi chú "không cấp Tem KĐ".

- (4): xe có biển số màu vàng, chữ và số màu đen sê ri biển số sử dụng lần lượt một trong 20 chữ cái sau đây: A, B, C, D, E, F, G, H, K, L, M, N, P, S, T, U, V, X, Y, Z thì đánh dấu “X” vào có kinh doanh vận tải; trường hợp khác theo khai báo của chủ xe (theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 9 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT).

- (5): Chỉ ghi nhận và khai báo đối với xe cơ giới thuộc đối tượng phải lắp thiết bị giám sát hành trình, camera theo quy định.

- (6): Chỉ đánh dấu “X” trong trường hợp kiểm định để cấp Giấy chứng nhận kiểm định có thời hạn 15 ngày.